**BÀI 21: PHONG TRÀO YÊU NƯỚC CHỐNG PHÁP**

**CỦA NHÂN DÂN TA CUỐI THẾ KỈ XIX**

**Câu 1.** Tuy đã hoàn thành về cơ bản công cuộc bình định Việt Nam, thực dân Pháp vẫn gặp phải sự phản kháng quyết liệt của lực lượng nào?

A. Một số quan lại yêu nước và nhân dân Nam Kì

B. Một số quan lại, văn thân, sĩ phu yêu nước và nhân dân trong cả nước

C. Một số quan lại yêu nước và nhân dân Trung Kì

D. Một số quan lại, văn thân, sĩ phu yêu nước ở Bắc Kì

**Câu 2.** Người đứng đầu phái chủ chiến chủ trương chống Pháp trong triều đình Huế là

A. Phan Thanh Giản       B. Vua Hàm Nghi

C. Tôn Thất Thuyết       D. Nguyễn Văn Tường

**Câu 3.** Sau khi cuộc phản công kinh thành Huế thất bại, Tôn Thấ Thuyết đã làm gì?

A. Đưa vua Hàm Nghi và Tam cung rời khỏi Hoàng thành đến sơn phòng Tân Sở (Quảng Trị)

B. Tiếp tục xây dựng hệ thống sơn phòng

C. Bổ sung lực lượng quân sự

D. Đưa vua Hàm Nghi và Tam cung rời khỏi Hoàng thành đến sơn phòng Âu Sơn (Hà Tĩnh)

**Câu 4.** Nội dung chủ yếu của chiếu Cần vương là

A. Kêu gọi quần chúng nhân dân đứng lên kháng chiến

B. Kêu gọi văn thân, sĩ phu và nhân dân cả nước vì vua mà đứng lên kháng chiến

C. Kêu gọi tiến hành cải cách về chính trị, xã hội

D. Tố cáo tội ác của thực dân Pháp

**Câu 5.** Phong tào Cần vương diễn ra sôi nổi ở địa phương nào?

A. Trung Kì và Nam Kì       B. Bắc Kì và Nam Kì

C. Bắc Kì và Trung Kì       D. Bắc Kì, Trung Kì và Nam Kì

**Câu 6.** Trong giai đoạn từ năm 1885 đến năm 1888, phong trào Cần vương đặt dưới sự chỉ huy của

A. Tôn Thất Thuyết và Nguyễn Văn Tường

B. Hàm Nghi và Tôn Thất Thuyết

C. Nguyễn Văn Tường và Trần Xuân Soạn

D. Nguyễn Đức Nhuận và Đào Doãn Dịch

**Câu 7.** Bộ chỉ huy của phong trào Cần vương đóng tại địa bàn thuộc hai tỉnh nào?

A. Quảng Ngãi và Bình Định      B. Quảng Nam và Quảng Trị

C. Quảng Bình và Quảng Trị       D. Quảng Trị và Hà Tĩnh

**Câu 8.** Sau khi bắt được vua Hàm Nghi, thực dân Pháp đã đưa ông đi đày ở đâu?

A. Tuynidi       B. Angiêri

C. Mêhicô       D. Nam Phi

**Câu 9.** Sau khi vua Hàm Nghi bị bắt, phong trào Cần vương

A. Chấm dứt hoạt động

B. Chỉ hoạt động cầm chừng

C. Vẫn tiếp tục nhưng thu hẹp địa bàn ở Nam Trung Bộ

D. Tiếp tục hoạt động, quy tụ dần thành những trung tâm lớn

**Câu 10.** Ý nghĩa của phong trào Cần vương là

A. Củng cố chế độ phong kiến Việt Nam

B. Buộc thực dân Pháp phải trao trả độc lập

C. Thổi bùng lên ngọn lửa đáu tranh cứu nước trong nhân dân

D. Tạo tiền đề cho sự xuất hiện trào lưu dân tộc chủ nghĩa đầu thế kỉ XX

**Câu 11.** Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến sự thất bại của phong trào Cần vương là gì?

A. Triều đình đã đầu hàng thực dân Pháp

B. Phong trào diễn ra rời rạc, lẻ tẻ

C. Thiếu đường lối lãnh đạo đúng đắn và sự chỉ huy thống nhất

D. Thực dân Pháp mạnh và đã củng cố được nền thống trị ở Việt Nam

**Câu 12.** Đặc điểm của phong trào Cần vương là

A. Là phong trào yêu nước theo khuynh hướng và ý thức hệ phong kiến

B. Là phong trào yêu nước theo khuynh hướng dân chủ tư sản

C. Là phong trào yêu nước theo khuynh hướng vô sản

D. Là phong trào yêu nước của các tầng lớp nông dân

**Câu 13.** Cuộc khởi nghĩa tiêu biểu nhất trong phong trào Cần vương cuối thế kỉ XIX là

A. Khởi nghĩa Hương Khê       B. Khởi nghĩa Hùng Lĩnh

C. Khởi nghĩa Ba Đình       D. Khởi nghĩa Bãi Sậy

**Câu 14.** Cuộc khởi nghiã Bãi Sậy là do ai lãnh đạo?

A. Đinh Công Tráng       B. Nguyễn Thiện Thuật

C. Phan Đình Phùng       D. Đinh Gia Quế

**Câu 15.** Cuộc khởi nghĩa Ba Đình do ai lãnh đạo?

A. Phạm Bành, Đinh Công Tráng

B. Nguyễn Thiện Thuật, Đinh Gia Quế

C. Tống Duy Tân, Trần Xuân Soạn

D. Phạm Bành, Cầm Bá Thước

**Câu 16.** Cuộc khởi nghĩa Hương Khê do ai lãnh đạo?

A. Cao Điền và Tống Duy Tân

B. Tống Duy Tân và Cao Thắng

C. Phan Đình Phùng và Hoàng Hoa Thám

D. Phan Đình Phùng và Cao Thắng

**Câu 17.** Cao Thắng có vai trò như thế nào trong khởi nghĩa Hương Khê?

A. Chiêu tập binh sĩ, trang bị và huấn luyện quân sự

B. Xây dựng căn cứ thuộc vùng rừng núi các tỉnh Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình

C. Chiêu tập binh sĩ, trang bị và huấn luyện quân sự, xây dựng căn cứ, nghiên cứu chế tạo thành công súng trường theo mẫu của Pháp

D. Chuẩn bị lực lượng và vũ khí cho khởi nghĩa

**Câu 18.** Giai đoạn từ 1885 đến năm 1888, nghĩa quân Hương Khê tập trung thực hiện nhiệm vụ chủ yếu gì?

A. Tập trung lực lượng đánh thực dân Pháp

B. Chuẩn bị lực lượng, xây dựng cơ sở chiến đấu

C. Xây dựng hệ thống chiến lũy để chiến đấu

D. Chặn đánh các đoàn xe vận tải của thực dân Pháp

**Câu 19.** Giai đoạn từ 1888 đến năm 1896, nghĩa quân Hương Khê tập trung thực hiện nhiệm vụ gì?

A. Tập trung lực lượng đánh Pháp

B. Chuẩn bị lực lượng, xây dựng cơ sở chiến đấu của nghĩa quân

C. Xây dựng hệ thống chiến lũy để chiến đấu

D. Chiến đấu quyết liệt

**Câu 20.** Cuộc khởi nghĩa vũ trang lớn và kéo dài nhất trong phong trào chống Pháp cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX là

A. Khởi nghĩa Hương Khê

B. Khởi nghĩa Yên Thế

C. Khởi nghĩa ở vùng Tây Bắc và hạ lưu sông Đà

D. Khởi nghĩa của đồng bào Tây Nguyên

**Câu 21.** Nông dân Yên Thế đứng lên chống Phấp vì

A. Hưởng ứng chiếu Cần vương

B. Chống lại chính sách cướp bóc, bình địn của thực dân Pháp, bảo vệ cuộc sống

C. Phản ứng trước hành động đầu hàng thực dân Pháp của triều đình

D. Gồm tất cả những nguyên nhân trên

**Câu 22.** Lực lượng tham gia đông đảo nhất trong khởi nghĩa Yên Thế là

A. Công nhân       B. Nông dân

C. Các dân tộc sống ở miền núi       D. Nông dân và công nhân

**Câu 23.** Đến năm 1981, từ Yên Thế, nghĩa quân đã mở rộng hoạt động sang vùng nào?

A. Yên Lễ, Mục Sơn, Nhã Nam, Hữu Thượng

B. Phủ Lạng Thương

C. Tiên Lữ (Hưng Yên)

D. Hà Tĩnh, Nghệ An, Thanh Hóa, Hưng Yên, Hải Dương

**Câu 24.** Trong giai đoạn từ năm 1893 đến năm 1897, lãnh tụ tối cao của khởi nghĩa Yên Thế là

A. Đề Nấm       B. Đề Thám

C. Nguyễn Trung Trực       D. Phan Đình Phùng

**Câu 25.** Điểm khác của khởi nghĩa Yên Thế so với các cuộc khởi nghĩa trong phong trào Cần vương là

A. Hưởng ứng chiếu Cần vương

B. Chống thực dân Pháp, chống triều đình nhà Nguyễn

C. Là phong trào nông dân chống Pháp, không thuộc phạm trù phong trào Cần vương

D. Phản ứng trước hành động đầu hàng thực dân Pháp của triều đình